

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Sơn

Ông Phạm Minh Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ Ch**, sinh ngày 07/12/1997 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn 3, xã Trà T, huyện B, tỉnh Q; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm: 1975 và bà Nguyễn Thị Chính, sinh năm: 1976; Có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch: Luật sư Lê Văn A, văn phòng Luật sư Lê Văn A, đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Quốc Ph, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

+ Ông Vũ Quốc H, sinh năm: 1996. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn 01, xã Trà M, huyện N, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng trưa ngày 21/6/2021, Nguyễn Quốc Ph chở Vũ Quốc H đi từ huyện Tiên Phước lên huyện B. Trên đường đi, H nói với Ph mua ma túy đá đem lên huyện N để sử dụng, Ph đồng ý. Vì vậy, Ph lấy điện thoại gọi cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thì bị cáo Chuyên đồng ý. Khi đến quán cà phê Susu thuộc tổ Đồng Bàu, thị trấn T, huyện B, H đưa cho Ph số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để Phóng đi mua ma túy còn H thì ngồi đợi tại quán. Phóng tiếp tục gọi điện thoại cho bị cáo Ch và hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ Như Ý (thuộc tổ Đảng Bộ, thị trấn T). Khi Phóng đến, bị cáo đi ra dẫn Ph vào phòng 104 của nhà nghỉ. Trong phòng nhà nghỉ lúc này có Nguyễn Thị Trà M đang ở cùng bị cáo nên Ph nói bị cáo đi ra chỗ để xe của nhà nghỉ để nói chuyện. Ph đưa cho bị cáo số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy đá. Bị cáo cầm tiền bỏ vào túi áo khoác màu tro rồi điều khiển xe mô tô đi ra khỏi nhà nghỉ, Ph cũng điều khiển mô tô đi theo bị cáo. Bị cáo chạy xe vào đường Võ Nguyên Giáp, rẽ trái vào tổ Minh Đông (cũ) rồi đi ra đường tránh Nam Quảng Nam về hướng xã Trà Gi. Tại đây bị cáo bảo Ph đứng chỗ nào đó để đợi còn bị cáo chạy xe đến nhà bạn mình là Trung Thị Ph tại thôn 1, xã Trà Gi, huyện B là nơi bị cáo đã ở cách đây được bốn ngày. Bị cáo vào phòng ngủ của mình lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bỏ vào một vỏ hộp thuốc “Ích Mẫu” rồi lặn toàn bộ vào lưng quần thun đang mặc. Bị cáo thay áo khoác đang mặc bằng một áo khoác da, màu đen, trong túi áo khoác này đang có sẵn một túi nilon, được quấn băng keo đen, có chứa ma túy đá. Bị cáo lấy một thỏi son và một bật lửa từ áo khoác màu tro bỏ vào túi áo khoác da đã mặc và điều khiển xe quay lại thị trấn Trà My theo đường Nam Quảng Nam để gặp lại Ph. Trong lúc này, tại địa điểm nơi Ph đang đứng, tổ công tác Công an huyện B phát hiện Ph có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Thấy vậy, Ph vứt 01 gói giấy chứa ma túy loại heroin xuống đường, ngay vị trí mà Ph đang đứng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện gói giấy trên, Ph thừa nhận gói giấy trên chứa chất heroin, được Ph mua về để sử dụng. Trên đường đi tìm Ph, bị cáo đi ngang qua vị trí mà Ph đang đứng cùng tổ công tác một đoạn, rồi quay xe lại chỗ Phóng vì bị cáo nghĩ Ph đang đứng cùng bạn. Lúc này, Tổ công tác nhận thấy bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu bị cáo dừng lại để kiểm tra. Trong lúc kiểm tra thì bị cáo bỏ chạy và vứt một túi nilon có quấn băng keo đen xung quanh cùng số tiền 1.193.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) và nhiều đồ đạc khác xuống đường. Tổ công tác giữ bị cáo lại và tiến hành kiểm tra túi nilon trên phát hiện bên trong có chứa 04 (bốn) túi nilon, kích thước khác nhau, có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và tạm giữ các bao gói chứa chất ma túy, tiền và những đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 95/PC09 kết luận: Các mẫu chất rắn, dạng tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon có quấn băng keo đen xung quanh là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 1,688gam; 1,937gam; 0,901gam và 0,331gam. Tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine này là 4,857gam (Bốn phẩy tám trăm năm mươi bảy gam); Mẫu chất rắn, dạng cục -

bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Quốc Ph là chất ma túy, loại heroin, có khối lượng là 0,056gam.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-BTM ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 21/6/2021).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch Luật sư Lê Văn A có ý kiến như sau: thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố và áp dụng đối với bị cáo Ch. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặc khác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo hiện nay không có chồng và đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015. Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, mọi chi phí sinh hoạt trong gia đình đều do bị cáo tự lo, bị cáo còn phải chăm lo cho cha mẹ thường xuyên đau ốm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo có điều kiện đoàn tụ gia đình, lao động, chăm sóc cha mẹ và nuôi con nhỏ.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng trưa ngày 21/6/2021 tại khu vực đường tránh Nam Quảng Nam thuộc tổ Đồng Bàu, thị trấn T, huyện B, tỉnh Q bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch có hành vi chuẩn bị bán ma túy cho Nguyễn Quốc Ph thì bị tổ công tác Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 4,857gam (Bốn phẩy tám trăm năm mươi bảy gam) chất ma túy loại Methamphetamine. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã mua số ma túy trên về sử dụng và bán khi có người hỏi mua để kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch phạm tội “*Mua bán trái*

phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS 2015 như bản cáo trạng số 18/CT-VKS-BTM ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người mẹ không có chồng đang nuôi con nhỏ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị và hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được theo lời khai của bị cáo mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tên Kh. Nguyễn Quốc Ph khai mua của đối tượng không rõ lai lịch tên Th. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B không có cơ sở để truy tìm, xác minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với Nguyễn Quốc Ph đã có hành vi đưa cho bị cáo Ch số tiền 500.000 đồng để mua ma túy loại Methamphetamine. Tuy nhiên, bị cáo Chu chưa đưa ma túy cho Ph thì bị phát hiện, bắt giữ. Đối với 0,056 gam heroin thu giữ Phóng nhận là của mình đã mua ở huyện T mục đích là để sử dụng, khối lượng ma túy này không đủ định lượng cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Vì vậy, Công an huyện Bắc Trà My đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Đối với hành vi của Vũ Quốc H có ý định mua ma túy đá về sử dụng và có đưa cho Ph số tiền 500.000 đồng để Phóng mua ma túy. Tuy nhiên, H không biết và không tham gia vào quá trình trao đổi, giao dịch về việc mua bán chất ma túy với bị cáo Ch. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Trung Thị Ph là bạn của bị cáo Ch đã cho bị cáo Ch ở trong một căn phòng riêng tại nhà của mình. Trong quá trình điều tra xác định bà Ph không biết bị cáo Ch cất giấu ma túy trong nhà của mình nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị Trà M là người ở cùng phòng trong nhà nghỉ Như Ý với bị cáo Ch. Trong quá trình điều tra xác định chị M không có mặt tại địa phương, không rõ đang đi đâu, làm gì. Bị cáo Chuyên khẳng định bà Nguyễn Thị Trà M không biết và không tham gia vào quá trình trao đổi, giao dịch về việc mua bán chất ma túy giữa bị cáo và Nguyễn Quốc Ph nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô, hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen, biển kiểm soát 92V1-104.26, số khung 583XKY125042, số máy JF87E2189479. Đây là phương tiện Nguyễn Thị Mỹ Ch đã sử dụng để phạm tội và là tài sản của ông Hồ Minh N đã đưa cho con gái là Hồ Thị H để sử dụng. Khi Hiền cho bị cáo mượn xe, H không biết bị cáo sẽ sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT đã trao trả lại chiếc xe cho ông Hồ Minh N là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô, hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exceiter, màu trắng-xanh, biển kiểm soát 92K1-052.50, số khung 5P10CY072496, số máy 55P1072506. Đây là phương tiện Nguyễn Quốc Ph sử dụng để mua ma túy và là tài sản của Vũ Quốc H nên Cơ quan CSĐT đã trao trả lại chiếc xe cho ông Hải là phù hợp.

- Đối với 1,281gam (một phẩy hai trăm tám mươi một gam) mẫu kí hiệu A1; 1,335gam (một phẩy ba trăm ba mươi lăm gam) mẫu ký hiệu A2; 0,648gam (không phẩy sáu trăm bốn mươi tám gam) mẫu ký hiệu A3; 0,151gam (không phẩy một trăm năm mươi một gam) mẫu ký hiệu A4 và toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 95/PC09; bên ngoài là bao bì niêm phong của Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam có chữ ký giáp lai của Lê Kim Tâm, Trần Văn, Võ Thị Hoài My, Nguyễn Tấn Phước và Hồ Văn Sóc và 09 hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) túi nilon, loại túi zip, được quấn băng keo đen xung quanh, có kích thước 10,3cm x 5,7cm trên băng keo đen có dòng chữ “Nano Tongadung”; 01 (Một) túi nilon, có kích thước 6,9cm x 8cm bên trong có một đoạn ống nhựa (loại ống hút nước), được hàn kín một đầu bằng nhiệt, một đầu vót nhọn, có kích thước 6,6cm x 1cm; 01 (Một) ống thủy tinh, không màu, hình dạng ✓, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu (có lỗ trống); 01 (Một) đoạn ống hút nhựa, loại dùng để uống nước, màu trắng – cam, dài 26cm; 01 (Một) đoạn ruột bút mực, màu xanh, được gắn với một đoạn lò xo kim loại, dài 7cm; 01 (Một) nắp chai nhựa, màu xanh da trời, đường kính 2,8cm, dày 1cm có hai lỗ tròn, đường kính 0,6cm; 01 (Một) bát lửa ga, vỏ nhựa, không màu; 01 (Một) bơm kim tiêm, còn trong bao gói, chưa qua sử dụng; 01 (Một) lọ nước cất tiêm 5ml, chưa qua sử

dụng; 01 (Một) vỏ hộp thuốc, bằng giấy, màu hồng, có dòng chữ “Ích Mẫu”, kích thước 11,5cm x 7cm x 2,2cm; 01 (Một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (Một) bật lửa ga, màu đỏ, còn sử dụng được là dụng cụ để sử dụng ma túy. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) áo khoác nữ, bằng da, màu đen; 01 (Một) thời son, nhãn hiệu Jackelin; 01 (Một) đồng hồ, màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN Automatic là đồ dùng cá nhân, không phải là vật chứng của vụ án nên cần trao trả cho bị cáo Ch là phù hợp.

- Đối với số tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng) là số tiền của Nguyễn Quốc Phóng không dùng vào việc phạm tội nên cần trao trả cho Nguyễn Quốc Phóng là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 353161113680873, có gắn sim số thuê bao 0799488210 và 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei1: 356819634289832, số Imei2: 356819636289830, có gắn sim số thuê bao 0868688447 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Cần tiếp tục tạm giữ số tiền 693.000 đồng (Sáu trăm, chín mươi ba nghìn đồng) và số tiền 2.000 đồng (Hai nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Ch để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 29/9/2021).

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Chuyên phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Trà My, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 21/6/2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 1,281gam (một phẩy hai trăm tám mươi một gam) mẫu ký hiệu A1; 1,335gam (một phẩy ba trăm ba mươi lăm gam) mẫu ký hiệu A2; 0,648gam (không phẩy sáu trăm bốn mươi tám gam) mẫu ký hiệu A3; 0,151gam (không phẩy một trăm năm mươi một gam) mẫu ký hiệu A4 và toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 95/PC09; bên ngoài là bao bì niêm phong của Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam có chữ ký giáp lai của Lê Kim Tâm, Trần Văn, Võ Thị Hoài My, Nguyễn Tấn Phước và Hồ Văn Sóc và 09 hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My; 01 (Một) túi nilon, loại túi zip, được quần bằng keo đen xung quanh, có kích thước 10,3cm x 5,7cm trên băng keo đen có dòng chữ “Nano Tongadung”; 01 (Một) túi nilon, có kích thước 6,9cm x 8cm bên trong có một đoạn ống nhựa (loại ống hút nước), được hàn kín một đầu bằng nhiệt, một đầu vót nhọn, có kích thước 6,6cm x 1cm; 01 (Một) ống thủy tinh, không màu, hình dạng ✓, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu (có lỗ trống); 01 (Một) đoạn ống hút nhựa, loại dùng để uống nước, màu trắng – cam, dài 26cm; 01 (Một) đoạn ruột bút mực, màu xanh, được gắn với một đoạn lò xo kim loại, dài 7cm; 01 (Một) nắp chai nhựa, màu xanh da trời, đường kính 2,8cm, dày 1cm có hai lỗ tròn, đường kính 0,6cm; 01 (Một) bật lửa ga, vỏ nhựa, không màu; 01 (Một) bơm kim tiêm, còn trong bao gói, chưa qua sử dụng; 01 (Một) lọ nước cất tiêm 5ml, chưa qua sử dụng; 01 (Một) vỏ hộp thuốc, bằng giấy, màu hồng, có dòng chữ “Ích Mẫu”, kích thước 11,5cm x 7cm x 2,2cm; 01 (Một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (Một) bật lửa ga, màu đỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 353161113680873, có gắn sim số thuê bao 0799488210 và 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei1: 356819634289832, số Imei2: 356819636289830, có gắn sim số thuê bao 0868688447.

Trao trả cho bị cáo Ch: 01 (Một) áo khoác nữ, bằng da, màu đen; 01 (Một) thoi son, nhãn hiệu Jackelin; 01 (Một) đồng hồ, màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN Automatic.

Trao trả cho Nguyễn Quốc Ph số tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 693.000 đồng (Sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng) và số tiền 2.000 đồng (Hai nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch để đảm bảo Thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 29/9/2021).

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Minh Tài

Nguyễn Tuấn Sơn

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy Phạm Thị Hồng Chi

